

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành
Công trình: Di dời, sửa chữa chốt đèn tín hiệu giao thông ngã 4 Quảng Nghiệp,
xã Phước Hưng; Ngã 3 cầu Ông Đô; Ngã 4 thị trấn Tuy Phước và hệ thống đèn
Led trang trí trên hồ nước công viên chợ Bò Đề, thị trấn Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 5374/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Di dời, sửa chữa chốt đèn tín hiệu giao thông ngã tư Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng; ngã 3 cầu Ông Đô; ngã 4 thị trấn Tuy Phước và hệ thống đèn led trang trí trên hồ nước công viên chợ Bò Đề, thị trấn Tuy Phước;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch & VSMT huyện tại Tờ trình số 88/TTr-BQLNS ngày 06/10/2021 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 631/TTr-TCKH ngày 07/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành:

+ **Tên công trình:** Di dời, sửa chữa chốt đèn tín hiệu giao thông ngã 4 Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng; Ngã 3 cầu Ông Đô; Ngã 4 thị trấn Tuy Phước và hệ thống đèn Led trang trí trên hồ nước công viên chợ Bò Đề, thị trấn Tuy Phước;

+ Chủ đầu tư: Ban Quản lý Nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện;

+ Địa điểm xây dựng: xã Phước Hưng, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước;

+ Nguồn vốn: Ngân sách huyện;

+ Thời gian khởi công- hoàn thành: 10/2020-12/2020; nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: 27/12/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được duyệt	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được TT
Tổng số	876.622.000	862.384.000	700.000.000	162.384.000
- Vốn ngân sách nhà nước	876.622.000	862.384.000	700.000.000	162.384.000
- Vốn TD do CP bảo lãnh				
- Vốn vay được đảm bảo bằng TSNN				
- Vốn ĐTPT của DNNN				
- Nguồn vốn khác (nếu có)				

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	876.622.000	862.384.000
1. Xây dựng	774.185.000	774.184.000
2. Thiết bị	0	0
3. Quản lý dự án	20.664.000	16.531.000
4. Tư vấn	69.280.000	66.602.000
5. Chi phí khác	12.493.000	5.067.000
6. Chi phí dự phòng	0	0
7. Chi phí GPMB	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị qui đổi	Giá trị thực tế	Giá trị qui đổi
Tổng số	862.384.000			
1. Tài sản cố định	862.384.000			
2. Tài sản lưu động				
3. Vật tư, TBị tồn đọng				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư :

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	862.384.000	
- Vốn ngân sách nhà nước	862.384.000	
- Vốn TD do CP bảo lãnh		
- Vốn vay được đảm bảo bằng TSNN		
- Vốn ĐTPT của DNNN		

Tổng các khoản công nợ đến ngày 07/10/2021, trong đó:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 162.384.000 đồng.

Trong đó:

- Công ty TNHH TM XĐV Thịnh Phát (XL) : 140.786.000 đồng;

- BQL Nước sạch và Vệ sinh MT huyện (QLDA) : 16.531.000 đồng;

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện (thẩm định BCKTKT): 180.000 đồng;

- Phòng Tài chính - KH huyện (thẩm tra QT) : 4.887.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
1	2	3
Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện	862.384.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Căn cứ số liệu quyết toán được phê duyệt, các cơ quan đơn vị có liên quan thực hiện các nghiệp vụ cấp phát, thanh toán, hạch toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng dự án hoàn thành theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 ;
- Lưu hồ sơ (3) ;
- Lưu : VT, K1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân